

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 109/2020/HSST
Ngày 13/5/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Kam Ênuôl

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Trung.
2. Ông Nguyễn Ngọc Khương.

-Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Y Lương Byă – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2020/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Họ và tên: **NGUYỄN QUỐC H**, sinh ngày: 12/12/2000; Tại: tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông (không rõ họ tên) và con bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1972. Hiện trú tại: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2019 hiện đang giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột - Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Châu Thanh T, sinh năm 1997. Địa chỉ: Số 186 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Đặng Thị Thu T, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số 186 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi – Vắng mặt..

4. Anh Y H, sinh năm 1989. Tổ dân phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1994. Địa chỉ: Buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Thanh T và Nguyễn Quốc H là người sử dụng trái phép chất ma túy (loại ma túy đá). Vào khoảng 22 giờ 40 phút ngày 15/12/2019, T đang ở nhà thì có một người nam giới tên là L (chưa xác định nhân thân, lai lịch) đưa cho T số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) nhờ T mua ma túy để sử dụng. T cầm tiền đi đến nhà Y H tại tổ dân phố 6, phường T, thành phố B, đưa cho Y H 500.000 đồng và nhờ Y H mua ma túy đá nhưng Y H không mua được. Do chờ lâu không thấy Thiện về nên L đã gọi điện thoại cãi nhau với T và hẹn T đến Ngã 4 đường L– N, phường T, thành phố B. T sợ khi đi đến gặp L sẽ bị đánh nên đã chuẩn bị 01 cây dao rựa, cán cầm bằng kim loại hình tròn màu nâu, lưỡi dao làm bằng kim loại sắt màu đen, dài 85cm lấy tại nhà Y H, đem theo người để đánh trả nếu bị L đánh. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DAME, màu sơn xanh - đen, biển kiểm soát 47H8 – 3015 đi đến địa điểm trên gặp L, trên đường đi T gọi điện thoại cho Nguyễn Quốc H nhờ H đến giúp thì H đồng ý. H gọi điện thoại cho một người bạn tên là Tr (chưa xác định nhân thân, lai lịch), nói đi cùng với H có chút và hẹn Tr đứng đợi ở Quảng Trường 10/3 đường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để H đến chở đi. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Quốc H chở Tr đi đến khu vực Ngã 4 đường L - N, phường T gặp T. Lúc này T nhìn thấy Nguyễn Văn D, Phạm Quang S, Nguyễn Văn P và Quách R đang dừng xe mô tô tại đây để đi vệ sinh. T nghĩ rằng đây là những người cùng L đến để đánh mình nên T chỉ tay về phía nhóm D và hô lên “Tụi nó kia”, rồi T, H và Tr xuống xe mô tô, T cầm cây dao rựa, còn H nhậm ở bên lề đường N một khúc cây gỗ dài khoảng 45cm chạy xông vào đánh nhóm của D. T cầm dao chém 01 nhát trúng cánh tay trái D gây thương tích. Thấy D bị đánh S, P và R nhậm đá ném trả lại T, H và Tr. Bị đánh trả, T đã để lại chiếc xe mô tô biển số 47H8 – 3015 cầm theo cây dao rựa ngồi lên xe mô tô của H bỏ chạy đến khu vực đường A, còn Tr bỏ chạy bộ vào hẻm đường N. Sau đó, R, P và S đã gọi điện thoại trình báo sự việc cho Công an phường T và đưa Nguyễn Văn D đến Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên cấp cứu điều trị vết thương. Khi lực lượng Công an phường T đến hiện trường làm việc thì gặp Nguyễn Quốc H và Châu Thanh T đi đến để tìm và lấy chiếc xe mô tô biển số 47H8 – 3015 của T nên đã yêu cầu T và H về trụ sở Công an phường làm việc. Tại cơ quan công an, H đã tự nguyện lấy từ trong túi áo khoác đang mặc trên người ra giao nộp 04 gói nylon màu trắng bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể, khai nhận là ma túy đá H cất giấu để sử dụng. Cơ quan điều tra đã niêm phong số ma túy này theo đúng

quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 40/TgT-TTPY ngày 16/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyễn Văn D bị vết thương đã khâu mặt sau ngoài khuỷu tay trái, mẻ lồi cầu ngoài xương cánh tay trái, tỉ lệ tổn thương cơ thể 06% (Sáu phần trăm), vật tác động: Vật sắc.

Tại bản kết luận giám định số: 1039/GĐMT-PC09 ngày 20/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 04 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,4600gam, loại Methamphetamine.

Trong quá trình truy tố, người bị hại Nguyễn Văn D đã làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Châu Thanh T và Nguyễn Quốc H về tội cố ý gây thương tích. Đồng thời đã được viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định đình chỉ đối với hành vi cố ý gây thương tích của Châu Thanh T và Nguyễn Quốc H theo quyết định đình chỉ số 02/QĐ-VKS-TP.BMT và quyết định đình chỉ số 03/QĐ-VKS-TP.BMT.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 06 tháng 04 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 06 tháng 4 năm 2020, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Nguyễn Quốc H từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,4403gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1039/GĐMT-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen – xanh, loại J6+ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao rựa dài 85cm, lưỡi dao làm bằng kim loại

sắt màu đen, cán làm tip sắt hình tròn màu nâu là hung khí do không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Quốc H không có ý kiến tranh luận gì thêm chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/12/2019, trong quá trình làm việc với Công an phường E, thành phố B Nguyễn Quốc H đã có hành vi tàng trữ 0,4600 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[2]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng, ma túy là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép, ngoài ra hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân dẫn đến làm lan truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch

HIV/AIDS. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Quốc H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp. Đối với nguồn gốc ma túy bị cáo H khai nhận mua của 01 người nam giới tại khu vực ngã tư đường B – H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành xác minh đối với nam thanh niên này nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên đã tách ra khỏi vụ án để tiếp tục, điều tra xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi gây thương tích cho anh Nguyễn Văn D của bị cáo H và Châu Thanh T, quá trình truy tố người bị hại là anh D đã làm đơn rút yêu cầu khởi tố đối với hành vi này của bị cáo H và anh Châu Thanh T. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định đình chỉ đối với hành vi gây thương tích của bị cáo H và Châu Thanh T theo quyết định đình chỉ số 02/QĐ-VKS-TP.BMT ngày 25/3/2020 và 03/QĐ-VKS-TP.BMT ngày 25/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với hành vi này.

[3]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4]. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với tổng khối lượng 0,4403 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1039/GĐMT-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen – trắng, loại 3310 thu giữ của Châu Thanh T có liên quan đến vụ án cố ý gây thương tích, do vụ án đã được đình chỉ nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột trả lại cho Châu Thanh T nhận quản lý, sử dụng là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen – xanh, loại J6+ thu giữ của bị cáo H không liên quan đến vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy, cần trả lại cho bị cáo H, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với 01 cây dao rựa dài 85cm, lưỡi dao làm bằng kim loại sắt màu đen, cán làm tếp sắt hình tròn màu nâu là hung khí do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 khúc gỗ dài 45cm, trong khi bỏ chạy H đã vứt bỏ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 47H8 – 3015 nhãn hiệu DAME, màu sơn xanh – đen do Châu Thanh T điều khiển quá trình điều tra xác định là thuộc quyền sử dụng của bà Đặng Thị Thu T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả lại cho bà T nhận quản lý và sử dụng là phù hợp, đúng quy định pháp luật và xe mô tô biển số 76F1-276.72 nhãn hiệu Yamaha, màu sơn xanh – đen do Nguyễn Quốc H sử dụng quá trình điều tra xác định là thuộc quyền sử dụng của bà Nguyễn Thị Bích H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả lại cho bà H nhận quản lý và sử dụng là phù hợp, đúng quy định pháp luật

[5]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quốc H** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2019.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,4403gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1039/GĐMT-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen – xanh, loại J6+ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao rựa dài 85cm, lưỡi dao làm bằng kim loại sắt màu đen, cán làm tếp sắt hình tròn màu nâu là hung khí do không còn giá trị

sử dụng.

(Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột ngày 07/4/2020).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quốc H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Y Kam Ênuôl